

Bản án số: 58/2021/HSST
Ngày: 08- 6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hồng Nghiêm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quách Công Cầm và ông Tráng A Lừ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Phương Giang – Thư ký Toà án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hương Mạnh- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2021/TLST- ST ngày 05 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Quách Văn Đ: Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1997, tại huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; Trú tại: Xóm Ch, xã Ân, huyện L, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không. Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Quách Văn T và bà Bùi Thị U; Bị cáo chưa có vợ và con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 28/12/2020 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Quách Văn N; tên gọi khác: không, sinh năm 1995, tại huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; Trú tại: Xóm Ch, xã Ân N, huyện L, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không. Trình độ văn hoá: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Quách Văn D và bà Bùi Thị S (Đều đã chết); Bị cáo có vợ là Bùi Thị Nh và 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 12/7/2012 bị Công an huyện L, tỉnh Hòa Bình, Quyết định xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích, chấp hành xong ngày 16/8/2012.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 28/12/2020 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 13 giờ 45 phút, ngày 28/12/2020, tổ công tác Công an huyện Vân Hồ làm nhiệm vụ tại khu vực bản Co Tang, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, kiểm tra phát hiện Quách Văn Đ và Quách Văn N có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói bên ngoài gói bằng 04 lớp nilon màu đen bên trong đựng chất bột màu trắng, 01 gói nilon màu trắng bên trong đựng 01 viên nén màu hồng, Đ và N đều khai nhận đó là Heroine và hồng phiến. Tổ công tác đã thu giữ và niêm phong vật chứng, tạm giữ của Đ và N 370.000 đồng tiền NHVN và dẫn giải về Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Hồ để xử lý.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vân Hồ tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng số chất bột màu trắng và 01 viên nén màu hồng thu giữ của Đ và N xác định như sau:

+ Số chất bột màu trắng có khối lượng 07,56 gam, lấy 0,32 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu là Đ, Số còn lại 7,24 gam ký hiệu là Đ1.

+ 01 viên nén màu hồng có khối lượng 0,1057 gam, ký hiệu là Đ2.

+ Mẫu Đ, Đ2 gửi giám định loại ma túy, chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 152 ngày 02/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu Đ là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,32 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu Đ2 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,1057 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 7,56 gam, loại Heroine và 0,1057 gam, loại Methamphetamine”*. Không hoàn lại mẫu gửi giám định.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận: Bản thân các bị cáo là anh em họ, cùng là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 28/12/2020, Đ rủ N cùng nhau đi tìm mua ma túy về sử dụng, N đồng ý và nói đến huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La mua ma túy để sử dụng. Đ và N thỏa thuận mỗi người góp 1.300.000 đồng để mua ma túy sử dụng chung. Sau đó các bị cáo đi xe khách đến huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La thì xuống xe. N trả tiền xe khách hết 270.000 và đưa cho Đ 800.000 đồng, N giữ lại 270.000 để trả tiền xe khách đi về. Đ nhận tiền và góp 1.300.000 đồng. Sau đó Đ và N đi vào nhà của một người phụ nữ dân tộc Mông, không quen biết, Đ hỏi mua được của người phụ nữ đó 2.000.000 đồng tiền Heroine và được cho thêm 02 viên Hồng Phiến. Sau khi mua được ma túy Đ và N lấy một ít Heroin và 01 viên hồng phiến ra trộn lẫn vào nhau và cùng sử dụng. Số ma túy còn lại, Đ gói thành 01 gói rồi cất vào hậu môn của Đ để tránh bị kiểm tra. Khi cả hai đang đi bộ trên đường

dân sinh bản Co Tang, xã Lóng Luông, huyện Lóng Luông, thì bị Tổ công tác Công an huyện Vân Hồ phát hiện bắt giữ.

Tại bản Cáo trạng số: 25/CT-VKS ngày 26/4/2021 của Viện kiểm sát nhân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Quách Văn Đ và Quách Văn N về tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Quách Văn Đ và Quách Văn N Tuyên phạm tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Đề nghị áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

+ Xử phạt mỗi bị cáo từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 7,24 gam Heroine + vỏ gói niêm phong ban đầu + vỏ gói ban đầu; 02 phong bì bên trong đựng 02 que thử ma túy đối Quách Văn Đ và Quách Văn N.

Tạm giữ 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án đối với phần án phí của bị cáo Quách Văn Đ, trả lại cho bị cáo Quách Văn N 170.000 đồng.

Bị cáo Quách Văn N thuộc diện hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo xin được miễn án phí, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị HĐXX xem xét, miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo Quách Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 28/12/2020, Quách Văn Đ và Quách Văn N bị phát hiện bắt quả tang tàng trữ 7,56 gam Heroine và 0,1057 gam Methamphetamine mục đích sử dụng cho bản thân. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã có đủ căn cứ cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Các bị cáo tàng trữ 02 loại ma túy. Căn cứ quy định tại Điều 4, Chương II Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất lượng ma túy tại một số Điều của Bộ luật Hình sự, thì tổng số ma túy các bị cáo tàng trữ là: $7,56 + 0,1057 = 7,6657$ gam. Khối lượng ma túy đã vi phạm quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2]. Tính chất hành vi và vai trò của các bị cáo: Các bị cáo đều phạm tội rất nghiêm trọng, Quách Văn Đ là người rủ rờ, trực tiếp giao dịch mua ma túy.

Quách Văn N có vai trò là đồng phạm giúp sức tìm địa điểm thực hiện tội phạm. Do vậy vai trò của các bị cáo là ngang nhau. Hành vi phạm tội của các bị cáo xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm về ma túy, gây nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

[3] Xét nhân thân bị cáo: Các bị cáo đều nghiện ma túy. Các bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng vẫn coi thường pháp luật, cố tình phạm tội. Bị cáo Quách Văn N có nhân thân xấu, đã bị xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích tuy đã hết thời hiệu tính tiền sự. Do vậy, cần có mức án nghiêm khắc đối với từng bị cáo nhằm dẫn dắt, giáo dục phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo nghiện ma túy, không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không áp dụng phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và Kiểm sát viên tham gia tố tụng tuân theo và chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 7,24 gam Heroine + vỏ gói niêm phong ban đầu + vỏ gói ban đầu; 02 phong bì bên trong đựng 02 que thử ma túy đối Quách Văn Đ và Quách Văn N là những vật bị cấm lưu hành hoặc không có giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu để tiêu hủy.

Số tiền 370.000 đồng thu của bị cáo Quách Văn N, là tiền chung của các bị cáo, do không liên quan đến việc phạm tội, trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án đối với tiền án phí của bị cáo Quách Văn Đ. Trả lại cho bị cáo Quách Văn N 170.000 đồng.

[8] Về nguồn gốc chất ma túy: Các bị cáo khai nhận mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ. Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, không xử lý trong vụ án này.

Bị cáo Quách Văn N thuộc diện hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo xin được miễn án phí, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí cho bị cáo

Bị cáo Quách Văn Đ, phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điều 17, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Quách Văn Đ và Quách Văn N phạm tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo Quách Văn Đ 05 (Năm) năm 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 28/12/2020.

Xử phạt: Bị cáo Quách Văn N 05 (Năm) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 28/12/2020.

Không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu để tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 7,24 gam Heroine + vỏ gói niêm phong ban đầu + vỏ gói ban đầu; 02 phong bì bên trong đựng 02 que thử ma túy đối Quách Văn Đ và Quách Văn N.

- Tạm giữ 200.000 đồng để đảm bảo thi hành phần án phí đối với bị cáo Quách Văn Đ. Trả lại bị cáo Quách Văn N số tiền 170.000 đồng (Một trăm bảy mươi nghìn đồng).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Quách Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí cho bị cáo Quách Văn N.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 08/6/2021./.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hồng Nghiêm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hồng Nghiêm

